

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Ngọc Long ;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Dũng Mạnh;

2. Ông Hoàng Văn Thứ;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST - HS ngày 28/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 07/5/1997 tại huyện V Y, tỉnh Y B; Nơi cư trú: Thôn Kh Ph, xã Ch Q H, huyện V Y, Y B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị V; bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 18/9/2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Châu Quế Hạ, huyện V Y, tỉnh Y B. Có mặt.

- Người làm chứng: 1. Bà Lý Thị H, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Ng Thỉn, xã T Th, huyện V B, tỉnh L C. Vắng mặt không lý do.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2002. Trú tại: Thôn Kh Ph, xã Ch Qu H, huyện V Y, tỉnh Y B. Vắng mặt không lý do.

- Người chứng kiến: Anh Lý Văn Kh, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn Ng Thỉn, xã T Th, huyện VB, tỉnh L C. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/9/2020, Công an xã Tân Thượng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Km 197 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, thuộc thôn Ng Th, xã T Th có 01 nam thanh niên có biểu hiện phạm tội về ma túy. Công an xã Tân Thượng đã triển khai lực lượng đến nơi thì phát hiện 01 nam thanh niên đang ngồi ở ven đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai đã yêu cầu khai báo tên tuổi, địa chỉ nếu có đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Nam thanh niên khai tên là Nguyễn Tuấn A trú tại thôn Kh Ph, xã Ch Q H, huyện V Y, tỉnh Y B và tự giác lấy trong chiếc mũ lưỡi trai màu đen để trên nền đất phía bên trái cạnh chỗ Nguyễn Tuấn A đang ngồi ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy. Công an đã lập biên bản quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Tuấn A 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 điện thoại Iphone 6S Plus vỏ màu vàng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21E1-265.50. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Tuấn A nhưng không phát hiện và thu giữ thêm gì.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Tuấn A khai: Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1-265.50 đi từ nhà ở xã Châu Quế Hạ lên khu vực công nhà máy phân lân thuộc xã Tân Thượng gặp mua của một người phụ nữ tên là Lan Ký (là tên gọi khác của Lý Thị Hải, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Ng Th, xã T Th, huyện V B, tỉnh L C) được 01 gói ma túy với giá 400.000đ, nhưng Lý Thị H (tên gọi khác Lan Ký) không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Nguyễn Tuấn A đi lên khu vực ven đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an xã Tân Thượng phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 193 ngày 16/9/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai; Kết luận 0,22 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Tuấn A gửi giám định là chất ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe quan điểm luận tội, bị cáo nhất trí, không tranh luận gì, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện chất ma túy, ngày 13/9/2020 bị cáo đã có hành vi mua 0,22 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị công an xã Tân Thượng bắt quả tang. Do đó, Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lý Thị Hải, do chỉ có duy nhất lời khai của Nguyễn Tuấn A khai Lý Thị Hải bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A, quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã cho đối chất giữa bị cáo với Lý Thị Hải nhưng không làm rõ được, nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hải là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Tuấn A là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo chấp hành pháp luật không tốt, là người nghiện chất ma túy;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về điều luật và mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A là phù hợp nên được chấp nhận.

[4]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, sống trong ngôi nhà xây cấp IV diện tích 100m² (theo biên bản xác minh). Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung nộp ngân sách nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để răn đe đối với tội phạm về ma túy.

[5]Về xử lý vật chứng:

Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,15 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định đã niêm phong là vật cấm lưu hành; 01 mũ lưỡi trai bằng vải không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6S plus vỏ màu vàng là của Nguyễn Tuấn A; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 21E1-265.50 quá trình điều tra xác định là của Nguyễn Văn T cho Nguyễn Tuấn A mượn đi chơi, nhưng Toàn không biết Nguyễn Tuấn A sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án, khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày tạm giữ. Phạt bổ sung 5.000.000đ (Năm triệu đồng) Nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 0,15 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định đã niêm phong; 01 mũ lưỡi trai bằng vải).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở tư pháp tỉnh L C;
- Sở tư pháp tỉnh Y B;
- Công an huyện Văn Yên;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- UBND xã Ch Q H, huyện V Y, tỉnh Y B;
- THAHS Tòa án (03);
- Lưu Tòa án (05).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Ngọc Long